

Số: /QĐ-SYT

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của
Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 4401/QĐ-SYT ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai về việc Kiện toàn Đoàn Thẩm định để cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét Hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn;

Căn cứ Biên bản ngày 30 tháng 5 năm 2026 của Đoàn Thẩm định để cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc thẩm định Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép hoạt động của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn do bổ sung danh mục kỹ thuật (số kỹ thuật được bổ sung: 21 kỹ thuật, chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ nội dung được điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Trưởng các phòng: Tổ chức cán bộ, Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Kế hoạch - Tài chính, Bảo trợ xã hội và Trẻ em; Chánh Văn phòng Sở Y tế; Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Quy Nhơn; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND phường Quy Nhơn Bắc;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ksor Hiền

PHỤ LỤC
DANH MỤC 21 KỸ THUẬT BỔ SUNG THỰC HIỆN TẠI
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI QUY NHƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 6 năm 2026 của Sở Y tế)

STT	STT TT theo Thông tư số 23/2024/TT- BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
1	32	1.32	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Sốc điện ngoài lồng ngực cấp cứu
2	17256	23.50	23. HÓA SINH	Định lượng CRP hs (C-Reactive Protein high sesitivity) [Máu]
3	17434	23.228	23. HÓA SINH	Định lượng CRP (C-Reactive Protein)
4	14985	18.1	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tuyến giáp
5	14986	18.2	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm các tuyến nước bọt
6	14987	18.3	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm cơ phần mềm vùng cổ mặt
7	14988	18.4	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm hạch vùng cổ
8	14989	18.5	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm đàn hồi nhu mô tuyến giáp
9	14994	18.10	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler u tuyến, hạch vùng cổ
10	14996	18.12	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thành ngực (cơ, phần mềm thành ngực)
11	14997	18.13	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm các khối u phổi ngoại vi
12	15007	18.23	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler mạch máu ổ bụng (động mạch chủ, mạc treo tràng trên, thân tạng...)
13	15027	18.43	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm khớp (gối, háng, khuỷu, cổ tay....)
14	15028	18.44	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm phần mềm (da, tổ chức dưới da, cơ....)
15	15029	18.45	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler động mạch, tĩnh mạch chi dưới
16	15032	18.48	18. ĐIỆN QUANG	Doppler động mạch cảnh, doppler xuyên sọ
17	15033	18.49	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tim, màng tim qua thành ngực
18	15036	18.52	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler tim, van tim
19	15038	18.54	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tuyến vú hai bên

STT	STT TT theo Thông tư số 23/2024/TT- BYT	Mã kỹ thuật	Tên chương	Tên kỹ thuật
20	15039	18.55	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler tuyến vú
21	15044	18.60	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm doppler dương vật

Tổng cộng: 21 kỹ thuật./.